TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI LỘC
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 51/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 27 - 3 - 2019
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi li hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Dương
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Hoàng Văn Minh
2. Ông Lê Khắc Thiện

- Thư ký phiên tòa: Ông Vương Thanh Minh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thái Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2018, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 12/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2019 về "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2019/QĐXX-ST ngày 04 tháng 3 năm 2019 và Quyết định Hoãn phiên tòa số 02/2019/QĐ -HPT ngày 18/3/2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1975

Địa chỉ: khối Q Tr, phường V T, Thành phố V, tỉnh Nghệ An. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Hoàng Đình Ng, sinh năm 1976

Địa chỉ: xóm 11, xã Ng K, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Đơn khởi kiện đề ngày 14 tháng 01 năm 2019 và tại bản tự khai nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị và anh Hoàng Đình Ng đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 10 tháng 02 năm 1999 tại Ủy ban nhân dân phường V T, thành phố

V, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, sau ngày kết hôn thời gian đầu chung sống với nhau hạnh phúc, nhưng sau đó cuộc sống gia đình phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do quan điểm sống của chị H và anh Ng không hợp, thường cãi vã nhau, anh Ng có lối sống buông thả không quan tâm đến gia đình và vợ con. Vì vậy, chị H thấy cuộc sống vợ chồng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không thể có tiếng nói chung nên đã ly thân từ năm 2015 cắt đứt mọi quan hệ tình cảm vợ chồng, hai bên đã bỏ mặc nhau không còn quan tâm và yêu thương lẫn nhau nữa nên chị H yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Đình Ng.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Đình Ng có hai con chung là cháu Hoàng Gia Th, sinh ngày 31 tháng 11 năm 1999 và cháu Hoàng Gia Thái B, sinh ngày 08 tháng 8 năm 2005. Hiện nay cả hai con chung đều đang được được chị H nuôi dưỡng và chăm sóc rất tốt nên ly hôn thì chị yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu B và không yêu cầu anh Ng cấp dưỡng nuôi con. Còn đối với cháu Hoàng Gia Th đã trưởng thành (trên 18 tuổi), cháu Th phát triển bình thường, khỏe mạnh đã tự nuôi sống bản thân, cuộc sống của cháu không phụ thuộc vào bố mẹ về kinh tế.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Toà án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, anh Hoàng Đình Ng thường xuyên vắng mặt, Tòa án đã tiến hành xác minh và giao các văn bản tố tụng cho anh Ng nhưng anh Ng vẫn không tham gia nên không thể lấy được lời khai của anh Ng.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh Hoàng Đình Ng để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ nhưng anh Ng vắng mặt nên Tòa án đã giao thông báo kết quả công khai chứng cứ cho anh Ng.

Tòa án đã xác minh, tiến hành lấy lời khai của người làm chứng anh Hoàng Đình N (là anh trai của anh Ng) về nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Đình Ng. Kết quả phản ánh: Vợ chồng chị H và anh Ng đã mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân do gặp khó khăn trong làm ăn nên anh Ng thì bỏ đi đâu thỉnh thoảng mới về nhà còn chị H thì bỏ về nhà mẹ đẻ tại thành phố V sinh sống.

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc phát biểu ý kiến nh□ sau: Đây là tranh chấp hôn nhân gia đình được quy định tại Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền quy định tại Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán thực hiện đúng các quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự, lập hồ sơ đầy đủ, đúng pháp luật. Nguyên đơn chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật.

Về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm, đảm bảo nguyên tắc xét xử độc lập và chỉ tuân theo pháp luật. Thành phần những người tiến hành tố tụng đúng theo Quyết định xét xử của Tòa án huyện Nghi Lộc.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Đối với đương sự: từ khi thụ lý vụ án cho đến thời điểm này các đương sự đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Đình Ng mâu thuẫn đã trầm trọng. Qua xác minh tình trạng hôn nhân của vợ chồng tại địa phương và người thân trong gia đình của bị đơn, nhận thấy đời sống chung giữa chị H và anh Ng không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng đã có nhiều rạn nứt. Chị H hiện không còn tình cảm với anh Ng, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điều 56 luật hôn nhân gia đình 2014 cần giải quyết cho ly hôn.

- Về con chung: giao cháu Hoàng Gia Thái B, sinh ngày 08 tháng 8 năm 2005 cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Ng.

- Về tài sản và nợ chung: chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết .

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Toà án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị H có đơn yêu cầu Toà án giải quyết ly hôn với anh Hoàng Đình Ng. Theo quy định tại khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự thì Toà án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An giải quyết là đúng thẩm quyền.

Chị Nguyễn Thị H có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do vậy, Toà án nhân dân huyện Nghi Lộc không tiến hành hoà giải được và Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị H tại phiên toà là phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 207 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Hoàng Đình Ng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ nhưng anh Ng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào khoản 3 Điều 210 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án đã Thông báo kết quả về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho anh Ng. Anh Ng cũng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng anh Ng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh Ng.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Đình Ng là hôn nhân hợp pháp, không vi phạm các quy định về điều kiện kết hôn tại Điều 8, Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào lời khai của nguyên đơn và Biên bản lấy lời khai của người làm chứng xác nhận về tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh Ng thì có cơ sở khẳng định: Chị H và anh Ng hiện không còn thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau, vợ chồng sống ly thân, bỏ mặc nhau từ cuối năm 2015 đến nay. Vì vậy, chị H không thể tiếp tục chung sống với anh Ng nên chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Ng. Như vậy, hôn nhân giữa chị H và anh Ng đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung của vợ chồng không thể kéo dài. Do đó, có căn cứ cho chị H và anh Ng ly hôn theo quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Đình Ng có hai con chung: cháu Hoàng Gia Th, sinh ngày 31 tháng 11 năm 1999 và cháu Hoàng Gia Thái B, sinh ngày 08 tháng 8 năm 2005. Hiện nay cháu Hoàng Gia Th đã trưởng thành (trên 18 tuổi), cháu Th phát triển bình thường, khỏe mạnh đã tự nuôi sống bản thân, cuộc sống của cháu không phụ thuộc vào bố mẹ về kinh tế nên Hội đồng xét xử không xem xét. Còn cháu Hoàng Gia Thái B, sinh ngày 08 tháng 8 năm 2005, chị H có nguyện vọng được nuôi cháu B, không yêu cầu anh Ng phải cấp dưỡng nuôi con chung. Xét, nguyện vọng nuôi con của chị H là chính đáng, hơn nữa tại bản khai ngày 13 tháng 02 nưm 2019 cháu B cũng có nguyện vọng được ở với mẹ. Mặt khác do anh Ng vắng mặt nên Hội đồng xét xử giao con chung cho chị H là có căn cứ.

Anh Hoàng Đình Ng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu anh Ng lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị H có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Ng được quy định tại Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về tài sản chung, nợ chung: chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo Quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Đình Ng.

2. Về con chung: Giao con chung Hoàng Gia Thái B, sinh ngày 08 tháng 8 năm 2005 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Hoàng Đình Ng.

Anh Hoàng Đình Ng có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Nếu anh Ng lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung thì chị H có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con chung của anh Ng.

3. Về chia tài sản: không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị H đã nộp theo Biên lai số 0004439 ngày 15 tháng 01 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

5. Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- Chi cục THADS huyện Nghi Lộc;
- UBND phường V T;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Thị Hải Dương